

Số: 60 /TB-TCKH

Than Uyên, ngày 10 tháng 7 năm 2019

### THÔNG BÁO

#### Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên khóa XX, kỳ họp thứ bảy về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2886/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND huyện Than Uyên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Thực hiện công văn số 282/UBND-TCKH ngày 09/3/2017 của UBND huyện Than Uyên về việc giao nhiệm vụ công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách,

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Than Uyên Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2019.

*(Có biểu chi tiết và thuyết minh kèm theo).*

Trên đây là Thông báo Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2019, đề nghị các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn phối hợp thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



*Phan Văn Ngọc*





## THUYẾT MINH

### Công khai số liệu thực hiện dự toán NSDP 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện công văn số 282/UBND-TCKH ngày 09/3/2017 của UBND huyện Than Uyên về việc giao nhiệm vụ công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách.

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn theo Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách như sau:

#### I- Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSDP 6 tháng đầu năm 2019

##### 1. Về thu NSDP

**1.1. Tổng thu ngân sách NN:** Ước thực hiện 6 tháng là 291.819/570.785 triệu đồng, đạt 51,13% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao thực hiện cả năm 2019, bằng 80,6% so với cùng kỳ năm 2018, cụ thể:

- Thu ngân sách trên địa bàn: Ước thực hiện 6 tháng là 19.266/54.600 triệu đồng, đạt 35,29% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 69,42% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước do địa phương quản lý: 67/50 triệu đồng, đạt 134% dự toán HĐND huyện giao, bằng 75,28% so với cùng kỳ năm 2018;

+ Thu thuế ngoài quốc doanh: ước thực hiện 6 tháng là 7.786/22.000 triệu đồng, đạt 35,39% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 40,59% so với cùng kỳ năm 2018.

+ Thu thuế thu nhập cá nhân: ước thực hiện 6 tháng là 1.193/1.800 triệu đồng, đạt 66,28% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 96,13% so với cùng kỳ năm 2018.

+ Lệ phí trước bạ: ước thực hiện 6 tháng là 3.270/4.100 triệu đồng, đạt 79,76% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 161,56% so với cùng kỳ năm 2018.

+ Các khoản thu từ phí, lệ phí: Ước thực hiện 6 tháng là 869/2.130 triệu đồng, đạt 40,8% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 103,7% so với cùng kỳ năm 2018.

+ Thu tiền sử dụng đất: Ước thực hiện 6 tháng là 2.977/20.000 triệu đồng, đạt 14,99% dự toán dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 85,14% so với cùng kỳ năm 2018. Khoản thu này từ việc thu tiền qua hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất từ hoạt động hợp thức hóa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Than Uyên.



+ Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: Ước thực hiện 6 tháng là 455/250 triệu đồng, đạt 182% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 182,73% so với cùng kỳ năm 2018.

+ Thu khác ngân sách: Ước thực hiện 6 tháng là 2.598/4.000 triệu đồng, đạt 64,95% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 540,12% so với cùng kỳ năm 2018. Thu khác ngân sách là khoản thu phạt, thu qua công tác thanh tra, kiểm tra và thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

+ Thu tại xã: Ước thực hiện 6 tháng là 31/270 triệu đồng, đạt 11,48% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 23,85% so với cùng kỳ năm 2018.

**1.2. Thu ngân sách địa phương hưởng:** Ước thực hiện 6 tháng là 290.138/562.335 triệu đồng, đạt 51,6% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, bằng 79,88% so với cùng kỳ năm 2018.

*(Theo biểu chi tiết số 02 kèm theo)*

## **2. Về chi NSDP**

Tổng chi NSDP ước thực hiện 6 tháng là 198.148/562.335 triệu đồng, đạt 35,24% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 98,51% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

**2.1. Chi đầu tư phát triển:** ước thực hiện 6 tháng là 11.609/36.054 triệu đồng, đạt 32,2% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 84,51% so với cùng kỳ năm trước.

**2.2. Chi thường xuyên:** ước thực hiện 6 tháng là 171.996/439.966 triệu đồng, đạt 39,09% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 100,81% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề: ước thực hiện 6 tháng là 108.090/259.933 triệu đồng, đạt 41,58% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 97,14 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin: ước thực hiện 6 tháng là 1.671/4895 triệu đồng, đạt 34,14% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 45,96 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: ước thực hiện 6 tháng là 3.086/5.380 triệu đồng, đạt 57,36% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 352,69 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: ước thực hiện 6 tháng là 289/566 triệu đồng, đạt 51,6% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 86,79 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi bảo đảm xã hội ước thực hiện 6 tháng là 4.950/11.186 triệu đồng, đạt 44,25% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 133,89% so với cùng kỳ năm 2018.



- Chi quản lý hành chính ước thực hiện 6 tháng là 16.923/33.227 triệu đồng, đạt 50,93% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 139,34% so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi cho quốc phòng - an ninh thực hiện 3.707/5.083 triệu đồng đạt 73 % dự toán, bằng 126,78% so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi khác ngân sách 286 triệu đồng đạt 21,36% dự toán, bằng 286% so với cùng kỳ năm 2018, bao gồm chi khen thưởng, chi hoạt động tôn giáo...

- Chi ngân sách xã 25.458/49.821 triệu đồng, thực hiện 51,1% dự toán, bằng 92,48% so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi dự phòng ngân sách thực hiện 518/5.365 triệu đồng, đạt 9,66% dự toán, bằng 121,31% so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi từ chuyển nguồn năm trước chuyển sang: ước thực hiện 6 tháng là 10.301 triệu đồng, đạt 18,99%.

- Chi các hoạt động phát sinh ngoài dự toán, 6 tháng đầu năm thực hiện 287tr đồng, đạt 18,96% dự toán HĐND huyện giao.

### **2.3. Chi thực hiện CTMTQG và một số chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác:**

a. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 135:

Vốn đầu tư: dự toán tỉnh giao 7.680 triệu đồng, thực hiện đến hết 30/6/2019 là 1.760 triệu đồng, đạt 22,9% dự toán giao.

b. Chương trình MTQG xây dựng NTM:

Vốn đầu tư: dự toán tỉnh giao 12.305 triệu đồng, thực hiện đến hết 30/6/2019 là 1.167 triệu đồng, đạt 9,5% dự toán HĐND giao.

c. Chương trình MTQG phòng chống tội phạm: dự toán tỉnh giao 20 triệu đồng, đã thực hiện 20 triệu đồng, đạt 100%.

d. Chi thực hiện bổ sung có mục tiêu (nguồn vốn sự nghiệp)

Kế hoạch UBND tỉnh giao 500 triệu đồng, kinh phí khen thưởng Nông thôn mới cho UBND xã Phúc Than. Chưa thực hiện giải ngân.

**2.5. Tiết kiệm cải cách tiền lương:** 4.686 triệu đồng, chưa thực hiện.

*(Theo biểu chi tiết số 03 kèm theo)*

## **II- ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH THU, CHI NGÂN SÁCH**

### **1. Những kết quả đạt được:**

#### **1.1. Về thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn**

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách, tăng cường công tác quản lý thu, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế, thực hiện đồng bộ các giải pháp thu, phối hợp với Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước, Ban quản lý dự án thu hồi qua tài khoản của doanh nghiệp, tổ chức cưỡng chế thu nợ các đơn vị cố tình trây ỳ. Tổ chức kiểm tra kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí và các khoản thu khác nộp vào ngân sách Nhà nước. Tăng cường



công tác kiểm tra chống thất thu, xử lý hóa đơn bất hợp pháp. Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; chủ động tham mưu, kiến nghị cơ chế chính sách thuế phù hợp với thực tiễn để cộng đồng doanh nghiệp, người nộp thuế tiếp tục duy trì, ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách nhà nước.

Kết quả thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 35,8% so với kế hoạch tỉnh giao và đạt 35,29% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, giảm 30,58% so với cùng kỳ năm 2018 (*ngân sách huyện hưởng 6 tháng đầu năm ước đạt 38,9% so với kế hoạch tỉnh giao và đạt 37,1% so với Nghị quyết HĐND huyện giao*). Một số khoản thu đạt và vượt kế hoạch 6 tháng đầu năm như thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý (134%); lệ phí trước bạ (79,76%); thuế thu nhập cá nhân (66%); thu tiền cho thuê đất, mặt nước (182%); thu khác ngân sách (65%). Tuy nhiên vẫn còn một số khoản thu tiến độ đạt còn thấp như thu phí, lệ phí (40,8%), thu tiền sử dụng đất (15%), thu các khoản thu tại xã đạt 11% dự toán năm.

## **1.2. Về công tác chi ngân sách địa phương**

Trên cơ sở tiến độ thu ngân sách thực tế, với các giải pháp điều hành linh hoạt, hợp lý nên chi ngân sách địa phương cơ bản thực hiện đúng tiến độ theo dự toán đầu năm. Một số nhiệm vụ, mục tiêu của huyện được quan tâm giải ngân kịp thời, chủ động cân đối xử lý nguồn kịp thời cho các đơn vị thực hiện. Đảm bảo đủ nguồn vốn cho chi đầu tư phát triển, chi các hoạt động hành chính, sự nghiệp, các chính sách phát triển, an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng và cố gắng, kịp thời đáp ứng nguồn thực hiện các nhiệm vụ đột xuất cấp bách, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Điều hành quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản được chú trọng; trên cơ sở kế hoạch vốn được giao, đã đảm bảo kịp thời nguồn vốn để giải ngân, đẩy nhanh tiến độ các dự án. Tiếp tục thực hiện rà soát, tạo nguồn để bổ sung hỗ trợ vốn đầu tư cho các dự án thuộc địa bàn khó khăn cần tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, một số dự án cấp bách khắc phục hậu quả và phòng chống thiên tai cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2019, trả nợ quyết toán một số công trình, dự án có số nợ đọng đã lâu chưa có nguồn kinh phí chi trả.

Các cơ quan, đơn vị đã nhận thức đầy đủ về chính sách tài khóa chặt chẽ, triệt để tiết kiệm; đã làm tốt công tác rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách, đúng dự toán được duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, xăng dầu, hội nghị, công tác phí ...từ ngân sách nhà nước.

Các đơn vị được giao chủ đầu tư đã thực hiện khá tốt các quy định về quản lý đầu tư trong việc giải ngân để thu hồi tạm ứng vốn XDCB nên việc thu hồi tạm ứng đã đạt những kết quả nhất định. Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội nhất là đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách xã hội và nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Khóa XX, kỳ họp thứ bảy về việc



phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện năm 2019.

## **2. Những tồn tại, hạn chế:**

- Tiến độ thu ngân sách 6 tháng đầu năm còn chậm, chưa đạt được kế hoạch. Nguyên nhân là do số doanh nghiệp hiện tại huyện đang quản lý là 101 đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã trong đó kinh doanh chủ yếu là hoạt động xây dựng 61/101 doanh nghiệp, hợp tác xã chiếm hơn 60%, kinh doanh thương mại 35 doanh nghiệp và khai thác khoáng sản là 5 doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm nhiều doanh nghiệp thiếu việc làm, hoạt động sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, thiếu sức cạnh tranh, có doanh nghiệp phải ngừng, nghỉ hoặc bỏ địa chỉ kinh doanh nên không còn khả năng nộp nợ thuế và dẫn đến số thuế phát sinh ít. Các hộ kinh doanh thiệt lợi bị ảnh hưởng không nhỏ từ bệnh dịch tả lợn Châu phi. Bên cạnh đó trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất giao thu 20 tỷ đồng chiếm 37% tổng thu ngân sách trên địa bàn tuy nhiên do công tác GPMB gặp khó khăn, quy trình triển khai tổ chức đấu giá qua nhiều thủ tục nên ảnh hưởng đến kết quả thu ngân sách 6 tháng đầu năm đạt thấp so với dự toán và so với cùng kỳ năm 2018.

- Công tác thu ở một số thời điểm chưa triệt để, chưa cương quyết; việc rà soát các hộ kinh doanh trên địa bàn đã được thực hiện, song người dân còn chây ì, chưa thực hiện nộp thuế đúng quy định; số thu ở một số hộ kinh doanh chưa sát dẫn đến số thu, nộp ngân sách còn thấp.

- Công tác quản lý chi ngân sách đối với một số cơ quan, đơn vị dự toán, một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ, chi trả các chế độ chính sách an sinh xã hội còn chậm, chưa thường xuyên. Một số xã chưa tích cực chủ động trong việc đề ra các giải pháp thực hiện kế hoạch thu, chi dự toán năm.

- Việc triển khai thực hiện vốn đầu tư, vốn sự nghiệp của một số đơn vị còn chậm; việc thực hiện chế độ báo cáo của một số đơn vị còn chưa kịp thời.

## **III- Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019**

Các cơ quan, đơn vị các xã, thị trấn thực hiện công tác quản lý tài chính - ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ Tài Chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, trong đó, cần tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

### **2.1. Về thu ngân sách**

Nhiệm vụ thu còn lại 6 tháng cuối năm vẫn còn khá lớn; số thu nội địa từ thuế, phí, thu khác ngân sách còn lại phải thu 6 tháng cuối năm theo kế hoạch là 28.565 triệu đồng (61,9% dự toán huyện giao), trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất 17.003 triệu đồng. Để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách năm 2019, ngành Thuế và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn huyện phải tập trung quyết liệt, tăng cường phối hợp cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai có hiệu quả một số giải pháp sau:

- Tiếp tục tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc; cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển, tăng thêm



năng lực sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách Nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Luật thuế mới trên cơ sở tăng cường công tác thông tin, truyền thông qua các phương tiện truyền thông, công khai tại trụ sở cơ quan thuế để người nộp thuế kịp thời nắm được các chính sách, thủ tục hành chính thuế. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và thực hiện tốt chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp chống thất thu ngân sách, nắm chắc đối tượng, nguồn thu ngân sách trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác nộp vào ngân sách nhà nước. Quản lý hoàn thuế, kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế bảo đảm đúng đối tượng, chính sách pháp luật thuế của Nhà nước; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, trốn thuế, lợi dụng chính sách hoàn thuế GTGT. Các xã, thị trấn chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách, quản lý thu đầy đủ vào Ngân sách Nhà nước, phân đấu hoàn thành vượt mức dự toán giao thu.

- Thực hiện rà soát, khai thác các nguồn thu trên địa bàn và chống thất thu ngân sách, tập trung vào các lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ bản, khai thác tài nguyên khoáng sản...

- Đẩy mạnh việc xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, tổ chức cưỡng chế nợ thuế theo quy định đối với các trường hợp cố tình trây ỳ, chậm thanh toán, công khai số nợ đọng thuế của từng doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh hoạt động của Ban chỉ đạo và các Tổ thu hồi nợ thuế, chống thất thu ngân sách đã thành lập. Rà soát, phân loại nợ thuế, phân công và đôn đốc công chức bám sát chỉ đạo của ngành, của huyện để thực hiện các chỉ tiêu thu thuế và thu hồi nợ thuế.

- Các Chủ đầu tư, ban Quản lý dự án, UBND các xã, thị trấn tăng cường chỉ đạo công tác đôn đốc thu hồi theo kết luận của Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và phê duyệt quyết toán vào ngân sách Nhà nước. Chỉ đạo tổ chức thu hồi nợ đọng thuế, thu theo kết luận của thanh tra, kiểm tra, phê duyệt quyết toán khi thanh toán vốn đầu tư cho các doanh nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn thu tại địa phương, nâng cao trách nhiệm và quyền chủ động của chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành quản lý thu ngân sách trên địa bàn, trong đó tập trung quản lý khai thác, nuôi dưỡng các nguồn thu mới, nhất là các nguồn thu từ kinh doanh công thương nghiệp - dịch vụ.

- Tiếp tục thực hiện việc tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng đối với công tác quản lý thu NSNN trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ nhằm tập trung tối đa số thu NSNN; đồng thời, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển theo dự toán được giao góp phần vào thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn.



- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện tập trung chỉ đạo, đôn đốc Chi cục thuế huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường phối hợp công tác quản lý thu, kịp thời huy động các khoản thu vào ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nhất là các khoản thu còn đạt thấp so dự toán được giao.

- Chi cục thuế huyện chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Cục thuế tỉnh, các ngân hàng thương mại, Ban QLDA, Kho bạc Nhà nước, các chủ đầu tư, các cơ quan liên quan để nắm bắt thông tin thu hồi nợ thuế. Phối hợp với Phòng Tài nguyên môi trường của huyện quản lý các khoản thu liên quan đến đất đai và phối hợp với UBND các xã, thị trấn quản lý hộ kinh doanh, đôn đốc thu các loại phí, lệ phí...

## **2.2. Quản lý chi ngân sách Nhà nước**

Nhiệm vụ chi trong dự toán, các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn thực hiện các đề án, chính sách phát triển kinh tế, an sinh xã hội được bố trí từ ngân sách trung ương và một số nguồn vốn thuộc ngân sách tỉnh, ngân sách huyện còn lại 6 tháng cuối năm là khá lớn (364.187 triệu đồng, bằng 64,76% dự toán). Các ban ngành, đoàn thể, các đơn vị ngân sách và UBND các xã, thị trấn cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư thường xuyên tổ chức giao ban giữa các chủ đầu tư với các ban quản lý dự án hàng tháng và hàng quý về tình hình thực hiện và thanh toán các dự án, kịp thời tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nghiệm thu thanh toán và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo quy định. Có biện pháp yêu cầu các chủ đầu tư cam kết thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao và có chế tài xử lý nếu các chủ đầu tư không thực hiện hết kế hoạch vốn đã được giao. Tăng cường công tác quản lý, chống thất thoát lãng phí trong đầu tư; không thi công vượt kế hoạch vốn làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới. Định kỳ hàng tháng báo cáo gửi UBND huyện (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) tổng hợp kết quả giải ngân, trong đó nêu rõ nguyên nhân giải ngân chậm (nếu có) và các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời kiến nghị các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn năm 2019, phấn đấu thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư, nguồn vốn sự nghiệp trong năm 2019.

- Điều hành, quản lý chi ngân sách đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; hạn chế tối đa các khoản chi phát sinh phải bổ sung dự toán; hạn chế việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công; tập trung dành nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần trả nợ đầu tư XDCB và các nhiệm vụ cấp bách khác trong 6 tháng cuối năm.



- Thực hiện tiết kiệm các khoản chi ngân sách, huy động, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách khác để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh đã bố trí trong dự toán năm 2019; đồng thời thực hiện nguyên tắc giải ngân theo khối lượng thực hiện và tiến độ thu thực tế (kể cả các khoản chi có tính chất đầu tư).

- Đối với các nhiệm vụ chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều hành trên cơ sở tiến độ thu thực tế; trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

- Chỉ đạo thực hiện cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã được giao trong dự toán đầu năm, nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2019 chưa phân bổ, trừ trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn tiền lương trong năm 2019 theo đúng quy định.

- Theo dõi sát tình hình thu ngân sách trên địa bàn trong tháng 7, 8, 9; trường hợp số thu ngân sách được hưởng theo phân cấp của các cấp ngân sách không đạt dự toán, UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án điều chỉnh giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm hoặc giãn, hoãn những nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết báo cáo Thường trực HĐND cùng cấp xem xét, quyết định theo quy định của Luật NSNN để đảm bảo cân đối ngân sách.

- Tiếp tục có các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đã bố trí để thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh, nguồn vốn thực hiện các chương trình, dự án đã được phân bổ từ đầu năm. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; thực hiện điều chuyển vốn kịp thời cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh nhưng chưa được bố trí đủ vốn. Chú trọng, tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015. Tăng cường công tác kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn gắn với việc thực hiện chống tham nhũng lãng phí; phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các vấn đề còn sai phạm nhằm đưa công tác quản lý tài chính ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, hiệu quả cao.





### CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4
A	Tổng thu ngân sách huyện	562.335	290.138	51,60%	79,88%
I	Thu cân đối NSNN	508.090	235.893	46,43%	85,33%
1	Thu nội địa	46.150	17.585	38,10%	66,48%
2	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh	461.940	218.308	47,26%	87,32%
II	Thu chuyển nguồn, kết dư từ năm trước chuyển sang	54.245	54.245	100,00%	62,53%
B	Tổng chi ngân sách huyện	562.335	198.148	35,24%	98,51%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	481.385	184.123	38,25%	99,65%
1	Chi đầu tư phát triển	36.054	11.609	32,20%	84,51%
2	Chi thường xuyên	439.966	171.996	39,09%	100,81%
3	Dự phòng ngân sách	5.365	518	9,66%	121,31%
II	Chi từ chuyển nguồn năm trước chuyển sang	54.245	10.301	18,99%	68,20%
III	Chi các hoạt động phát sinh ngoài dự toán	1.514	287	18,96%	22,42%
IV	Chi từ nguồn tiết kiệm cải cách tiền lương	4.686			
V	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	20.505	3.437	16,76%	







## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

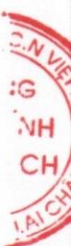
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2019	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
		1	2	3	4
A	Tổng thu nsmn trên địa bàn	570.785	291.819	51,13%	80,06%
I	Thu nội địa	54.600	19.266	35,29%	69,42%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước do địa phương quản lý	50	67	134,00%	75,28%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	22.000	7.786	35,39%	40,59%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	1.800	1.193	66,28%	96,13%
4	Thuế thu nhập cá nhân				
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	4.100	3.270	79,76%	161,56%
7	Thu phí, lệ phí	2.130	869	40,80%	103,70%
8	Các khoản thu về nhà đất	20.250	3.452	17,05%	91,59%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000	2.997	14,99%	85,14%
-	Thu tiền sử dụng đất	250	455	182,00%	182,73%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	4.000	2.598	64,95%	540,12%
11	Thu tại xã	270	31	11,48%	23,85%
II	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh	461.940	218.308	47,26%	87,32%
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	54.245	54.245	100,00%	62,53%
B	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	562.335	290.138	51,60%	79,88%
I	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	562.335	290.138	51,60%	79,88%









### ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2019	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	562.335	198.148	35,24%	98,51%
A	chi cân đối ngân sách huyện	541.830	194.711	35,94%	96,80%
I	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	36.054	11.609	32,20%	84,51%
1	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	14.000			
2	Chi đầu tư phát triển tập trung	22.054	11.609	52,64%	84,51%
II	<b>Chi thường xuyên</b>	439.966	171.996	39,09%	100,81%
	<i>Trong đó</i>				
1	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	259.933	108.090	41,58%	97,14%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	4.895	1.671	34,14%	45,96%
4	Chi văn hóa thông tin	5.380	3.086	57,36%	352,69%
5	Chi phát thanh truyền hình	566	289	51,06%	86,79%
6	Chi thể dục thể thao				
7	Chi bảo vệ môi trường	68.536	7.536	11,00%	93,12%
8	Chi hoạt động kinh tế				
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể	33.227	16.923	50,93%	139,34%
10	Chi khác ngân sách	1.339	286	21,36%	286,00%
11	Chi ngân sách xã	49.821	25.458	51,10%	92,48%



CH  
SH  
CH



STT	Nội dung	Dự toán năm 2019	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
12	Chi bảo đảm xã hội	11.186	4.950	44,25%	133,89%
13	Chi quốc phòng	4.451	3.517	79,02%	129,11%
14	Chi an ninh	632	190	30,06%	95,00%
III	Dự phòng ngân sách	5.365	518	9,66%	121,31%
IV	Chi từ chuyển nguồn năm trước chuyển sang	54.245	10.301	18,99%	68,20%
V	Chi các hoạt động phát sinh ngoài dự toán	1.514	287	18,96%	22,42%
VI	Chi từ nguồn tiết kiệm cải cách tiền lương	4.686			
B	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	20.505	3.437	16,76%	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	20.005	3.437	17,18%	
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ chính sách kinh phí thường xuyên	500			



